

CHƯƠNG TRÌNH

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020
(Ban hành Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 9 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh và khắc phục các yếu kém, khuyết điểm của năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động với các nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG, TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2020

1. Năm 2019, trong điều kiện khó khăn chung của cả nước và của tỉnh, nhưng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh năm 2019 đạt được nhiều kết quả quan trọng: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 9,96% so với năm 2018; thu ngân sách nhà nước vượt dự toán; nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục có bước phát triển; sản xuất công nghiệp duy trì được sự tăng trưởng; thương mại - dịch vụ tăng trưởng khá; môi trường đầu tư được cải thiện; công tác sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện quyết liệt và đạt nhiều kết quả; các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi; lĩnh vực giáo dục, y tế tiếp tục có bước phát triển; công tác an sinh xã hội được quan tâm và đạt được nhiều kết quả; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; đối ngoại địa phương ngày càng được mở rộng.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: Giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, ảnh hưởng đến tâm lý người sản xuất; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; một số dự án kêu gọi đầu tư chậm triển khai thực hiện và kéo dài; tình trạng vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp; vi phạm về môi trường, an toàn thực phẩm còn xảy ra; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế, có một số vụ việc phức tạp, kéo dài với quy mô đông người. Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống có chuyển biến tích cực nhưng chưa phổ biến; chất lượng một số dịch vụ y tế và nguồn nhân lực tuyến cơ sở còn hạn chế; đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường chưa đáp ứng yêu cầu. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tuy được chú trọng thực hiện nhưng vẫn chưa triệt để. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm có lúc, có nơi chưa hiệu quả...

2. Mục tiêu tổng quát năm 2020: Tăng cường khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế trên 12% với cơ cấu kinh tế hợp lý, chú trọng tăng trưởng chất lượng, bền vững; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020; đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách bộ máy. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu: Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh đạt trên 12%. Cơ cấu kinh tế năm 2020: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản 24-25%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng: 28-29%; Khu vực Dịch vụ: 39-40%. Thu nhập bình quân đầu người trên 45 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 3.505 tỷ đồng. Giá trị xuất khẩu đạt 150 triệu USD. Dân số trung bình năm 2020 khoảng 555 nghìn người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52%. Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 giảm từ 3-4% so với cuối năm 2019. Có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2020. Số giường bệnh trên 01 vạn dân đạt 37,9 giường. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 90,35%. Tỷ lệ độ che phủ rừng 62,85%. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%.

4. Lĩnh vực đột phá: (1) Tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu, cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ, phát triển du lịch theo hướng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng với bản sắc riêng của Kon Tum; (2) Phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; bảo tồn, phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác; (3) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Tăng cường trách nhiệm của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng đơn vị liên quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính đối với việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội – môi trường năm 2020 của tỉnh như sau:

1.1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trong tỉnh đạt trên 12%. Cơ cấu kinh tế năm 2020: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản 24-25%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng: 28-29%; Khu vực Dịch vụ: 39-40%. GRDP bình quân đầu người trên 45 triệu đồng.

1.2. Giám đốc Sở Tài chính: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 3.505 tỷ đồng; trong đó, thu nội địa khoảng 3.235 tỷ đồng.

1.3. Giám đốc Sở Công Thương: Giá trị xuất khẩu đạt 150 triệu USD.

1.4. Giám đốc Sở Y tế: Dân số trung bình năm 2020 khoảng 555 nghìn người; Số giường bệnh trên 01 vạn dân đạt 37,9 giường; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 90,35%.

1.5. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52%; tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 giảm từ 3-4% so với cuối năm 2019.

1.6. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Có thêm 03 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2020; tỷ lệ độ che phủ rừng 62,85%.

1.7. Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh: Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%.

2. Phối hợp chặt chẽ trong điều hành, góp phần củng cố, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững

2.1. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương:

- Tăng trưởng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên; đáp ứng nhu cầu hợp pháp của người dân, hạn chế tín dụng đen và kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Quản lý chặt chẽ thị trường ngoại tệ, vàng; điều hành lãi suất, tỷ giá linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường và yêu cầu quản lý; tăng cường giám sát, kiểm soát chặt chẽ, có hiệu quả hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng.

2.2. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan:

- Tập trung thực hiện quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; Tăng cường thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật, phân đấu hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Theo dõi diễn biến tình hình thu, chủ động công tác phân tích, dự báo nhằm phát hiện và đánh giá những yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến tăng, giảm nguồn thu để có chỉ đạo kịp thời.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế; triển khai các biện pháp nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong việc chống thất thu thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản... Quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi chuyên giá, trốn thuế. Công khai thông tin tổ chức, cá nhân nợ thuế chây ỳ trên phương tiện thông tin đại chúng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục thuế.

- Định kỳ hằng tháng, quý, Cục Thuế tỉnh thông báo kết quả thu ngân sách, trong đó có số thu hồi nợ đọng thuế cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Sở Tài chính để phối hợp, điều hành chi. Tổ chức thực hiện tốt các quy định về thuế, phí và lệ phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế.

- Định kỳ trước ngày 04 hằng tháng, Cục Thuế tỉnh báo cáo tình hình thực hiện các nguồn thu: Xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất, cho thuê đất, bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất,... về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền.

2.3. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Thực hiện các mục tiêu cơ cấu lại ngân sách nhà nước, siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, chấp hành dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật; hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách mới làm giảm thu; không ban hành các chính sách, chế độ, chương trình, dự án làm tăng chi ngân sách địa phương khi chưa cân đối được nguồn.

- Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, nhất là kinh phí họp, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác trong nước, nước ngoài, lễ hội, mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền theo tinh thần triệt để tiết kiệm; kiên quyết cắt giảm dự toán đối với những nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao từ đầu năm nhưng đến hết năm ngân sách theo quy định vẫn còn dự toán, trừ các khoản mới bổ sung trong năm và các trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền quyết định. Hạn chế tối đa việc chi chuyển nguồn sang năm sau.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các khoản chi ngân sách nhà nước, kể cả các khoản chi quản lý qua ngân sách và các quỹ tài chính; kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm kết luận thanh tra, kiểm tra và kiểm toán. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu. Tổ chức thực hiện tốt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình thực hiện tính đầy đủ giá dịch vụ sự nghiệp công; từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công theo cơ chế đặt hàng theo Kế hoạch số 2036/KH-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2.4. Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến 2030. Tổ chức khai thác, tận dụng cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) để phát triển thị trường xuất khẩu; đẩy mạnh xuất khẩu, khai thác tốt các thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới có tiềm năng; Chú trọng phát triển các nguồn hàng xuất khẩu, hạn chế xuất khẩu sản phẩm thô, chuyển dần sang xuất khẩu sản phẩm chế biến sâu, phát triển xuất khẩu sản phẩm có chất lượng cao, có sức cạnh tranh; tăng cường

các biện pháp cải tiến mạnh mẽ xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng hàng Việt Nam.

- Tăng cường công tác dự báo thị trường, kịp thời thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất, xuất khẩu về các loại rào cản của các nước nhập khẩu nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, cải thiện chất lượng hàng hóa cho doanh nghiệp khi thực hiện các hợp đồng xuất khẩu.

- Phát triển mạnh thị trường trong nước, hệ thống bán lẻ gắn với tiêu thụ hàng nội địa, nhất là vùng nông thôn. Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp để đưa Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" thực sự đi vào cuộc sống, gắn với thúc đẩy sản xuất và phát triển thị trường nội địa.

2.5. Cục trưởng Cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng cấm, hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng, ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe của người dân. Xử lý nghiêm và công khai các hành vi gian lận thương mại, vi phạm các quy định về chất lượng, cạnh tranh không lành mạnh làm mất uy tín. Thực hiện công tác hậu kiểm, đảm bảo chất lượng và an toàn đối với hàng hoá nhập khẩu.

3. Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn.

3.1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tham mưu xây dựng Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đúng tiến độ; hướng dẫn, tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum và Đề án phát triển nguồn tài lực, vật lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và tham mưu tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Chủ động hướng dẫn các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 theo đúng quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Kiểm tra, rà soát việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 của các huyện, thành phố. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đối với các địa phương phân bổ kế hoạch đầu tư năm 2020 không tuân thủ đúng nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định; rà soát, kiểm tra và thông báo danh mục dự án khởi công mới trong năm 2020 sử dụng các nguồn vốn phân cấp đầu tư đối với huyện Đăk Hà khi đủ điều kiện (chỉ được khởi công mới khi đã xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản).

- Tập trung đầu tư các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của tỉnh, các

công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các vùng, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt phát triển ba vùng kinh tế động lực, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, xây dựng các khu, cụm công nghiệp, phát triển đô thị; các công trình có vốn đầu tư lớn, vốn đầu tư của Trung ương.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công; sử dụng vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả; chỉ thực hiện khối lượng theo mức vốn kế hoạch được giao. Ưu tiên bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA, thu hồi vốn ứng trước, thanh toán nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn cho các công trình chuyển tiếp, hỗ trợ đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2019 và dự kiến hoàn thành trong năm 2020. Các công trình, dự án khởi công mới phải đầy đủ thủ tục đầu tư và phải đảm bảo khả năng cân đối vốn theo tiến độ.

- Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng từ ngân sách cấp mình cho các dự án theo cam kết để đảm bảo triển khai đúng tiến độ; triển khai công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất khi có nguồn thu nộp vào ngân sách. Trước ngày 10 của tháng đầu quý (2,3,4) và trước ngày 10 tháng 12 năm 2020, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh mức vốn bố trí cho từng dự án do cấp tỉnh quản lý sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất trên cơ sở tiến độ nguồn thu. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ các nguồn vốn đầu tư công phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020.

- Theo dõi, đánh giá việc thực hiện và giải ngân các dự án thuộc kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai để tập trung cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao; báo cáo định kỳ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo đúng quy định. Thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo quy định của Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn đầu tư công. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp nhằm duy trì và cải thiện chỉ số PCI của tỉnh. Tiếp tục tham mưu cải cách thủ tục hành chính trong việc thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ. Duy trì gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp định kỳ hàng quý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ.

- Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tham mưu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

3.2. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tăng cường giám sát, kiểm soát chặt chẽ, có hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục thực hiện theo lộ trình thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà nhà nước không cần thiết nắm giữ theo cơ chế thị trường, đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp sau cổ phần hóa, tối đa hóa lợi nhuận nhà nước.

- Tham mưu thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành theo quy định của pháp luật về quản lý giá.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương. Cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá. Dành nguồn lực ngân sách để hỗ trợ đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực, ngành kinh tế mũi nhọn; các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của tỉnh; hỗ trợ vùng khó khăn, vùng kinh tế động lực; giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng hợp lý chi đầu tư phát triển.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư thực hiện các dịch vụ công (y tế, giáo dục...). Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sử dụng ngân sách gắn với ban hành các tiêu chí, giám sát, đánh giá việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3.3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn điền, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng “cánh đồng lớn” tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hướng tới nông nghiệp xanh, bền vững; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ.

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra, đánh giá thực tế tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nhất là đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới và các xã dự kiến đạt chuẩn trong năm 2020. Tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả và có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp (tỉnh, huyện, xã) trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Đẩy mạnh phát triển diện tích chuyên canh cây cao su, cây cà phê theo quy hoạch; phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; chú trọng bảo tồn nguồn gen thuần chủng của Sâm Ngọc Linh, không bị lai tạp hay bị nhầm lẫn với các loại sâm, dược liệu khác; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến Sâm Ngọc Linh, trong đó chú trọng xây dựng một số doanh nghiệp hạt nhân trở thành nhà tiên phong để đưa thương hiệu Sâm Ngọc

Linh và các dược liệu khác có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

- Thường xuyên quan tâm, theo sát việc triển khai Mô hình điểm Quản lý bảo vệ và phát triển rừng gắn với tạo sinh kế cho người dân sống gần rừng. Đồng thời, thực hiện việc di dời các xưởng gỗ chế biến trên địa bàn tỉnh vào các khu cụm, công nghiệp theo Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm khắc phục triệt để tình trạng khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường và đi đôi với phòng, chống dịch bệnh; tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc; tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi đại gia súc (bò, dê) lấy thịt và sữa, các dự án đầu tư trồng rừng, trồng cây công nghiệp, sâm ngọc linh, các cây dược liệu quý và rau, hoa xứ lạnh; khuyến khích liên kết trong sản xuất nông nghiệp; xây dựng cơ sở giết mổ tập trung; phát triển nuôi thủy sản ở các mặt hồ nước lớn, các công trình thủy lợi, thủy điện.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai; cơ bản nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn các xã, nhất là tại xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn.

3.4. Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn; phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn, công nghiệp năng lượng, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, công nghiệp vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu mới, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường.

- Chú trọng phát triển một số mặt hàng tham gia sâu, có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị, phân phối trong và ngoài nước.

- Đẩy nhanh quá trình đầu tư xây dựng để đưa các dự án kết cấu hạ tầng thiết yếu tại các cụm công nghiệp vào sử dụng.

3.5. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của nhà nước liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để người dân hiểu, đồng thuận thực hiện; rà soát các chính sách, quy định về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để tham mưu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, nhất là giá đất cụ thể, chính sách hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi và chính sách tái định cư.

3.6. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tham mưu tổ chức thành công Tuần Văn hóa – Du lịch tỉnh Kon Tum lần thứ V năm 2020. Thực hiện các giải pháp phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả. Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Khai thác tiềm năng du lịch theo hướng phát triển bền vững, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn hóa, đảm bảo an toàn cho du khách. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp theo Kế hoạch thực hiện Chương trình số 35-CTr/TU ngày 18-5-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16-01-2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn¹; Đề án phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020².

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; quản lý tốt và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của hoạt động kinh doanh lữ hành và hướng dẫn du lịch. Tăng cường kiểm tra tại các điểm du lịch, cơ sở kinh doanh du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm hoạt động lữ hành, hướng dẫn viên du lịch chui, bảo vệ môi trường du lịch, chèn ép khách du lịch. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn để phát triển nhanh các ngành dịch vụ.

3.7. Giám đốc Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại các chi nhánh tổ chức tín dụng, gắn với xử lý nợ xấu, kiên quyết xử lý các chi nhánh yếu kém, tiềm ẩn rủi ro gây mất an toàn hệ thống theo nguyên tắc thị trường, đảm bảo an toàn hệ thống và quyền lợi của cá nhân người gửi tiền theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- Tăng cường huy động vốn tại chỗ, đa dạng hóa các phương thức huy động vốn, tăng khả năng cân đối nguồn vốn cho vay; tiếp tục mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, ưu tiên cho khu vực nông thôn.

3.8. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 ngay từ những ngày đầu năm. Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 tỉnh Kon Tum. Không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2020. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước. Chỉ đạo đẩy nhanh việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy

¹ Kế hoạch số 2058/KH-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

² Theo Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

nhanh tiến độ thi công công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán dứt điểm khối lượng đã thực hiện.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu. Thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án.

3.9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình để thực hiện các nhiệm vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định.

- Về bố trí vốn để trả nợ gốc: Thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Trung ương, bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư (nếu có) để trả nợ. Trường hợp trong năm không có nguồn hoặc không bố trí đủ thì phải bố trí giảm nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách địa phương để trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn.

- Chủ động cắt giảm, điều chỉnh nhiệm vụ chi thường xuyên nguồn ngân sách địa phương khi không hoàn thành dự toán thu ngân sách địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để sớm thi công các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố Kon Tum, nhất là Dự án tuyến tránh đường Hồ Chí Minh đoạn qua thành phố Kon Tum và Dự án đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24.

4. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị.

4.1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tăng cường thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực, nhất là các nguồn vốn ngoài ngân sách để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Thu hút có chọn lọc vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), lựa chọn các dự án hiệu quả, bảo đảm các yếu tố về chuyển giao công nghệ, tỷ lệ nội địa hóa, bảo vệ môi trường. Tăng cường liên kết doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI lớn để góp phần thúc đẩy kinh tế, tạo việc làm.

4.2. Giám đốc các Sở: Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tập trung huy động các nguồn lực chính trang đô thị, phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới kết hợp với phát triển dịch vụ, du lịch, nhất là tại các vùng kinh tế động lực và các công trình hạ tầng để đối phó với biến đổi khí hậu. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác cấp phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng, quy hoạch, sử dụng đất tại các đô thị; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng trái phép, không phép.

- Phối hợp, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh, như: các cầu qua sông Đăk Bla; đường Hồ Chí Minh đoạn tránh thành phố Kon Tum; đường giao thông kết nối đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 24; Đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum; Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla; các công trình tại trung tâm hành chính huyện Ia H'Drai; Cụm công trình thủy lợi Ia H'Drai; Hồ chứa nước Đăk Pôkei; các dự án khai thác quỹ đất để phát triển đô thị; các dự án thu hút đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ,...

- Làm tốt công tác quản lý, sửa chữa, duy tu, bảo trì thường xuyên hệ thống giao thông đường bộ, công trình đô thị, hệ thống thủy lợi,

4.3. Giám đốc Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp, như Dự án Nhà máy Bột giấy và giấy Tân Mai Kon Tum; một số công trình thủy điện; dự án cấp điện nông thôn từ điện lưới quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014 - 2020 từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương, nguồn vốn EU tài trợ; kịp thời khai thác, phát triển các nguồn năng lượng tái tạo, gắn với bảo đảm môi trường, nhất là đối với điện mặt trời, điện gió.

4.4. Giám đốc Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Văn bản số 1991/UBND-KTTH ngày 02 tháng 8 năm 2019 về việc triển khai các dự án trọng điểm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

5. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường với số lượng, cơ cấu ngành, nghề hợp lý, có cơ chế phù hợp thu hút, trọng dụng nhân tài.

5.1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các đề án, kế hoạch và quy hoạch ngành giáo dục, đào tạo nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp tinh gọn, hiệu quả, trong đó chú trọng chất lượng đầu ra. Thực hiện đồng

bộ các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đảm bảo đạt chuẩn về chất lượng, đáp ứng đủ về số lượng, cơ cấu. Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông gắn với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và phát triển kỹ năng nghề nghiệp sống, cho học sinh phổ thông.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý... đáp ứng được nhiệm vụ dạy học theo Chương trình mới, bắt đầu từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1. Thường xuyên kiểm tra và có giải pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, nhất là học sinh người dân tộc thiểu số; duy trì sĩ số học sinh, tăng tỷ lệ chuyên cần. Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh tại các vùng khó khăn để giảm dần khoảng cách chênh lệch với vùng thuận lợi.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tiếp tục xử lý, đề xuất cấp thẩm quyền vấn đề thừa, thiếu giáo viên cục bộ trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo; huy động sự tham gia của xã hội để tăng cường nguồn đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục, đào tạo; chú trọng việc đầu tư hoàn thiện nhà vệ sinh, hệ thống nước sinh hoạt gắn với công tác đảm bảo vệ sinh tại các trường học do đơn vị quản lý.

5.2. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Đổi mới mạnh mẽ việc đào tạo nghề theo hướng gắn kết đào tạo nghề với sử dụng lao động theo yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp; chuyển đổi mạnh mẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu học nghề, sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động, huy động doanh nghiệp tham gia dạy nghề.

- Tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động; đẩy mạnh xuất khẩu lao động để giải quyết việc làm. Tăng cường công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ kiên thức khởi nghiệp cho người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp.

5.3. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, nhất là nông nghiệp, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; hỗ trợ phát triển các Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp và tổ chức triển khai có hiệu quả để hỗ trợ việc hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh

nghiệp đổi mới sáng tạo, các cơ sở ươm tạo công nghệ, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp... Hướng dẫn, triển khai kịp thời các văn bản pháp luật có liên quan để tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ; Nghiên cứu thực hiện cơ chế đổi ứng hợp tác công tư để doanh nghiệp khai thác có hiệu quả các dự án đổi mới công nghệ, sáng tạo, nghiên cứu và phát triển.

6. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

6.1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể; bảo tồn, gìn giữ giá trị văn hóa dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả quản lý và phát huy các thiết chế văn hóa. Thực hiện tốt Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh", từng bước cải thiện, nâng cao giá trị đạo đức xã hội. Nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác gia đình, thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

- Tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, thể thao, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; chú trọng phát triển các môn thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; phát triển phong trào thể dục thể thao gắn với cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; đầu tư hoàn thiện và phát huy hiệu quả, công năng của Sân Vận động tỉnh; ưu tiên đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư phát triển du lịch theo hướng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng với bản sắc riêng.

6.2. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng; tiếp tục rà soát, giải quyết và tăng cường công tác kiểm tra hồ sơ xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng, đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những sai phạm, tiêu cực. Chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng; tăng cường vận động, hỗ trợ người có công về nhà ở. Phấn đấu đến hết năm 2020 cơ bản không còn hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng người có công với cách mạng.

- Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo; xây dựng các mô hình sinh kế, nhân rộng các mô hình

giảm nghèo hiệu quả, phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”. Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách đã ban hành về hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Tích cực triển khai các Nghị quyết Trung ương về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, tiền lương; phát triển hệ thống an sinh xã hội hiệu quả, bền vững. Đẩy nhanh độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới công tác trợ giúp xã hội; phát triển hệ thống an sinh xã hội hiệu quả, khuyến khích nỗ lực vươn lên của các đối tượng thụ hưởng, khắc phục sự ỷ lại vào Nhà nước. Thực hiện tốt trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội, không để người dân bị đói, không có nơi ở. Quan tâm công tác chăm sóc và phát huy vị trí, vai trò người cao tuổi. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em. Cùng cố và phát triển Hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; hỗ trợ và bảo vệ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, từng bước giảm khoảng cách chênh lệch về điều kiện sống giữa các nhóm trẻ và giữa các vùng. Tổ chức chăm lo Tết Nguyên đán 2020 cho người dân trên địa bàn tỉnh, nhất là các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; bảo đảm bình đẳng thực chất về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, chú trọng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền để phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, dân cư.

6.3. Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Khắc phục hiệu quả các hạn chế, bất cập trong công tác y tế. Tăng cường phòng chống dịch bệnh. Có kế hoạch phân tuyến, hỗ trợ cán bộ điều trị có kinh nghiệm cho tuyến dưới để hạn chế quá tải bệnh viện tuyến trên. Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh; thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tiến tới bao phủ bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe toàn dân; tăng cường và ưu tiên y tế dự phòng, y tế cơ sở, giảm quá tải cho tuyến trên.

- Tăng cường các giải pháp nhằm bảo đảm an ninh, an toàn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh thuốc, dược phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân; phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Giải quyết tốt các vấn đề về chất lượng dân số, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh; chú trọng phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, đặc biệt tại các vùng khó khăn; tích cực tuyên truyền hơn nữa công tác dân số kế hoạch hóa gia đình nhằm nâng cao nhận thức của người dân, đặc biệt là người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh lên 750 giường, Dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Dự án Bệnh viện đa khoa quốc tế Vạn An. Tăng cường đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và bổ sung đủ số lượng bác sỹ cho các cơ sở tuyến xã, nhất là tuyến xã để đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã theo Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh thực phẩm.

6.4. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Tập trung lập lại trật tự trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về việc kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi, chế biến thực phẩm. Người đứng đầu địa phương phải chịu trách nhiệm chính về tình trạng mất an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm toàn dân, nhất là học sinh, sinh viên, trẻ em dưới 6 tuổi; mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm xã hội. Xử lý nghiêm những trường hợp người sử dụng lao động nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

- Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng của Nhân dân. Tổng kết, đánh giá và có giải pháp hiệu quả đối với các mô hình cai nghiện cộng đồng; tăng cường nâng cao chất lượng truyền thông và công tác quản lý người nghiện, cai nghiện ma túy, phòng chống tệ nạn mại dâm; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên; triển khai thực hiện Luật trẻ em; lồng ghép, đưa các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành. Xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả về bảo vệ, chăm sóc trẻ em dựa vào cộng đồng. Đấu tranh mạnh mẽ với các tệ nạn xã hội, các biểu hiện, hành vi phi đạo đức, thiếu văn hóa, gây phản cảm, ảnh hưởng xấu trong xã hội. Tăng cường quản lý, tổ chức hoạt động quảng cáo, rao vặt, chỉnh trang đô thị trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chú trọng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

7.1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai. Nâng cao hiệu quả sử dụng, khắc phục tình trạng lãng phí các nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Quản lý chặt việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đẩy nhanh việc tích tụ đất tập trung đất đai để cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Liên thông thủ tục hành

chính về đất đai với cơ quan thuế, rút ngắn thời gian thực hiện chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản trên đất. Kiểm soát chặt chẽ việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, nhất là đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

- Tăng cường giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn. Huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư, khu sản xuất tập trung... giảm thiểu rác thải nhựa. Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân lập thủ tục, hồ sơ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, quản lý chất thải nguy hại; khuyến khích, thúc đẩy ngành công nghiệp môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh, nhất là các chất thải nguy hại từ hoạt động y tế, đầu tư lắp đặt hệ thống lò đốt, hệ thống xử lý chất thải y tế ở các bệnh viện, trung tâm y tế. Nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai.

- Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Thực hiện chủ trương không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế.

7.2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ, phát triển rừng; bảo vệ thiên nhiên, đa dạng hóa sinh học. Xử lý triệt để tình trạng khai thác và phá rừng bất hợp pháp; khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

- Thường xuyên theo dõi và dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn, thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai.

7.3. Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Kiểm tra, khắc phục bất cập trong quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, vận hành nhà máy thủy điện, nhất là công tác xả lũ các nhà máy thủy điện trong mùa mưa lũ.

7.4. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các huyện, thành phố: Lồng ghép mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngành, địa phương mình, các mục tiêu phát triển bền vững và tăng trưởng xanh. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời cho người dân vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai để ổn định đời sống và khôi phục sản xuất.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và quyết liệt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

8.1. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, hợp lý và vận hành hiệu quả; thực hiện việc tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường thanh tra công vụ. Cán bộ, công chức, viên chức mọi cấp, mọi ngành phải gần dân, sát cơ sở, nêu gương tốt hơn, phục vụ tốt hơn quần chúng nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển thị trường dịch vụ công, tạo môi trường bình đẳng giữa đơn vị công lập và ngoài công lập.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo lại để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, đặc biệt là cấp xã. Đổi mới quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm qua thực thi nhiệm vụ công tác. Tham mưu công tác tuyển dụng, đề bạt cán bộ, công chức, nâng cao chất lượng thi tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đảm bảo tính cạnh tranh, công khai, minh bạch và công bằng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhà nước; các giải pháp nhanh chóng cải thiện và nâng cao xếp hạng Chỉ số PAPI và PAR Index của tỉnh; Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra cải cách hành chính.

8.2. Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Đổi mới hình thức thanh tra, kiểm tra nhằm khắc phục tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực; kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

8.3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt và tuân thủ đúng quy định của pháp luật; đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư

công; phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế giám sát đầu tư ở cộng đồng. Thường xuyên chỉ đạo công tác công khai, minh bạch thông tin về các dự án đầu tư ở cơ sở.

8.4. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tổng Biên tập Báo Kon Tum và Thủ trưởng các Sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ, Chương trình 74-CTr/TU, ngày 09-10-2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27-9-2019 của Bộ Chính trị Khóa XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, cung cấp dịch vụ công và đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, xử lý, hồ sơ công việc trên môi trường mạng, tăng cường kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp và các doanh nghiệp. Triển khai hiệu quả mô hình dịch vụ công trực tuyến; tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn, đặc thù (cao tuổi, hộ nghèo, vùng cao, vùng sâu, vùng xa,...).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh.

8.5. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Thực hiện nghiêm quy định về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường...; rà soát và giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; nghiêm túc thi hành các bản án hành chính đã có hiệu lực.

8.6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công; theo dõi, đôn đốc triển khai có hiệu quả Đề án Tổ chức Bộ phận Tiếp nhận

và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020, đảm bảo hoàn thành mục tiêu trong quý I năm 2020 hoàn thành việc tổ chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh theo đúng Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đẩy mạnh hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc chấn chỉnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Hoàn thiện, đưa Công dịch vụ công của tỉnh vào hoạt động và đẩy mạnh công tác tuyên thông để người dân và doanh nghiệp biết, giải quyết thủ tục chính qua môi trường mạng.

- Nghiên cứu triển khai xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo, Trung tâm chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh để chuẩn bị kết nối với hệ thống của Chính phủ.

8.7. Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Đơn giản hóa, công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện nghiêm Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện công vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị mình được phân công phụ trách. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, những nhiều, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương.

9. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

9.1. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan

- Tăng cường quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm về an ninh chính trị và trong các dịp diễn ra các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh.

- Thực hiện tốt Nghị định số 02/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 52/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ. Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

- Xây dựng lực lượng quân đội nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ từng bước hiện đại, có chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

9.2. Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng chống tội phạm, ma túy, phòng, chống mua bán người và chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2021. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chỉ đạo tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống có hiệu quả với các tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự nguy hiểm, tội phạm ma túy, băng nhóm đòi nợ thuê, bảo kê, cho vay nặng lãi, tín dụng đen...; tội phạm trong lứa tuổi thanh, thiếu niên và các loại tội phạm khác. Chú trọng vấn đề an ninh nông thôn. Thực hiện tốt các giải pháp về đấu tranh xóa bỏ tà đạo Hà Môn.

- Bảo đảm an ninh trong các ngày lễ, Tết và sự kiện lớn của đất nước và địa phương, nhất là Đại hội đảng các cấp. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tốt các vấn đề an ninh chính trị, trật tự xã hội phức tạp phát sinh từ cơ sở.

9.3. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Theo dõi, nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc khu vực biên giới đoạn qua tỉnh Kon Tum.

9.4. Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng Ban An toàn giao thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông nhằm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết và bị thương). Tập trung siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện, xử lý vi phạm hành lang an toàn đường bộ, xử lý triệt để xe độ chế, các phương tiện không đủ điều kiện tham gia giao thông, lập lại trật tự đô thị và bảo đảm trật tự an toàn giao thông khu vực nông thôn.

9.5. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan: Tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đảm bảo tự do tín ngưỡng tôn giáo; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

9.6. Giám đốc Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan: Tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại địa phương; chủ động, tích cực, làm sâu sắc, thực chất hơn quan hệ với các đối tác; tích cực triển khai

các nhiệm vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế trên cơ sở chủ trương, định hướng đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Tăng cường công tác đối ngoại, đẩy mạnh giao lưu, hợp tác hữu nghị với các tỉnh nước bạn Lào và Campuchia giáp biên với tỉnh Kon Tum.

9.7. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt công tác tăng cường hợp tác kinh tế, đầu tư, thương mại giữa tỉnh Kon Tum với các tỉnh nước bạn Lào và Campuchia giáp biên với tỉnh Kon Tum; thực hiện có hiệu quả các bản ghi nhớ hợp tác đã ký kết với các địa phương của Hàn Quốc và mở rộng quan hệ hợp tác với một số tỉnh của Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc...

9.8. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tiếp tục triển khai thực hiện có kết quả Chương trình hợp tác phát triển giữa tỉnh Kon Tum và Thành phố Chí Minh đã được lãnh đạo 02 địa phương ký kết.

10. Đẩy mạnh thông tin và truyền thông; tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan Nhà nước và các cơ quan của Đảng, các đoàn thể

10.1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban ngành: Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, tăng cường kỷ luật báo chí. Tăng cường tính kịp thời, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền. Cơ quan nhà nước chủ động cung cấp thông tin, nhất là tình hình kinh tế - xã hội, các cơ chế, chính sách mới cho cơ quan thông tấn, báo chí, nhằm tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội; đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó tạo chuyển biến trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật. Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc; có giải pháp khắc phục hiệu quả tình trạng đưa tin sai sự thật trên mạng để chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

10.2. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Làm tốt công tác dân vận, phối hợp hiệu quả với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể quần chúng, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần đưa đất nước ta vững bước trên con đường phát triển nhanh và bền vững, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này và tình hình, điều kiện cụ thể, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng chương trình hành động, kế hoạch công tác, xác định rõ từng nội dung công việc, thời gian hoàn thành và phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên theo dõi kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp phù hợp, kịp thời và linh hoạt liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước trên địa bàn.

2. Các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội - môi trường năm 2020 được giao tại điểm 1 mục II nêu trên. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra; định kỳ hằng quý, báo cáo tiến độ thực hiện tại Phiên họp thường kỳ Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm phấn đấu đạt và vượt mức các chỉ tiêu đề ra.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn những vấn đề trọng tâm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc trực tiếp với các ngành, địa phương để kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện; định kỳ kiểm tra kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiến hành công tác đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

- Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, tiến hành đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và Chương trình này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp*) trước ngày 18 hằng tháng và tháng cuối quý.

- Trước ngày 10 tháng 12 năm 2020, tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp*).

5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng tháng, quý về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hằng tháng và tháng cuối quý; báo cáo kết quả thực hiện năm 2020 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 12 năm 2020./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hòa